



LILAMA 45-1

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

✉ : 138-140 Điện Biên Phủ - Quận 1 - Tp Hồ Chí Minh - Việt Nam.

☎ : 08.38297527

Fax: 08.38201455

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

VĂN BẢN ĐẾN

Ngày: 20-04-2018

Số: 9865

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

*(Ban hành theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015
của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

TP.HCM, tháng 04 năm 2018

MỤC LỤC

I – THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.....	1
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	1
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	1
3.1 Ngành nghề kinh doanh.....	1
3.2 Địa bàn kinh doanh.....	2
4. Thông tin về mô hình quản trị, kinh doanh và bộ máy quản lý.....	2
5. Định hướng phát triển.....	3
5.1 Các mục tiêu chủ yếu.....	3
5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn.....	3
6. Các rủi ro.....	4

II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

1. Tình hình hoạt động SXKD.....	4
1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh 2016.....	4
1.2 Những nhân tố ảnh hưởng.....	4
2. Tổ chức nhân sự.....	5
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	8
4. Tình hình tài chính.....	8
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu.....	10

III – BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Báo cáo đánh giá của ban Giám Đốc.....	10
1.1 Đánh giá kết quả hoạt động SXKD.....	10
1.2 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	11
1.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	12
1.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	12
1.5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán.....	12
2. Báo cáo đánh giá của HĐQT.....	12
2.1 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty.....	12
2.2 Về hoạt động của ban Giám Đốc.....	13
2.3. Kế hoạch, định hướng phát triển của HĐQT.....	13

III – QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.....	13
1.1 Thành viên HĐQT.....	13
1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT.....	14
1.3 Hoạt động của HĐQT.....	14
2. Ban kiểm soát.....	22
2.1 Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát.....	22
2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát.....	23
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty.....	23
3.1 Lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Ban giám đốc.....	23
3.2 Hợp đồng/ giao dịch cổ phiếu với cổ đông nội bộ.....	24
3.3 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty.....	24

IV – BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017.....24

(Đính kèm Báo cáo Tài chính năm 2017 đã được kiểm toán – 21 trang)

I – THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0301443037 ngày 9/5/2007
- Vốn điều lệ : 48.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : 138-140 Điện Biên Phủ- Phường Đa Kao- Quận 1-Tp.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 08.38297527 - Số fax: 08.38202942
- Website : www.lilama45-1.com
- E-mail : technicaldept@lilama45-1.com

2. Quá trình hình thành và phát triển :

Công ty Cổ phần Lilama 45.1 tiền thân là Công ty Lắp Máy và Xây Dựng 45.1 (Doanh nghiệp Nhà nước) thuộc Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 009A/BXD-TCLĐ ngày 27/01/1993 của Bộ xây dựng.

Theo Quyết định số 620/QĐ-BXD ngày 06/04/2006 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện sắp xếp đổi mới doanh nghiệp nhà nước của Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam năm 2006. Công ty Lắp Máy và Xây Dựng 45.1 đã tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp để chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần và đã được Bộ xây dựng phê duyệt giá trị doanh nghiệp tại Quyết định số 1455/QĐ-BXD ngày 25/10/2006 với giá trị phần vốn nhà nước là 35.315.800.343 đồng.

Ngày 08/02/2007 Công ty Cổ phần Lilama 45.1 chính thức được thành lập theo Quyết định số 251/QĐ-BXD của Bộ trưởng BXD với phần vốn nhà nước tại Doanh nghiệp là: 24.480.000.000 đồng và phần vốn góp của các cổ đông là: 23.520.000.000 đồng. Công ty cổ phần Lilama 45.1 đã chính thức đi vào hoạt động từ ngày 09 tháng 05 năm 2007 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301443037 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp.

Công ty đã thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh lần thứ 6 vào ngày 24 tháng 08 năm 2017. Vốn điều lệ của Công ty là 48.000.000.000 đồng. Trong đó, vốn nhà nước chiếm 51% là: 24.480.000.000 đồng và vốn góp của các cổ đông khác là: 23.520.000.000 đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh: Ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty gồm:

- Xây dựng, lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp như: xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hoá lỏng
- Đường dây tải điện, trạm biến thế
- Lắp đặt thiết bị máy móc cho các công trình

- Gia công, chế tạo, lắp đặt kết cấu thép, sửa chữa thiết bị nâng và thiết bị chịu áp lực (bình, bể, đường ống chịu áp lực),

- Và các ngành nghề kinh doanh khác theo giấy phép kinh doanh

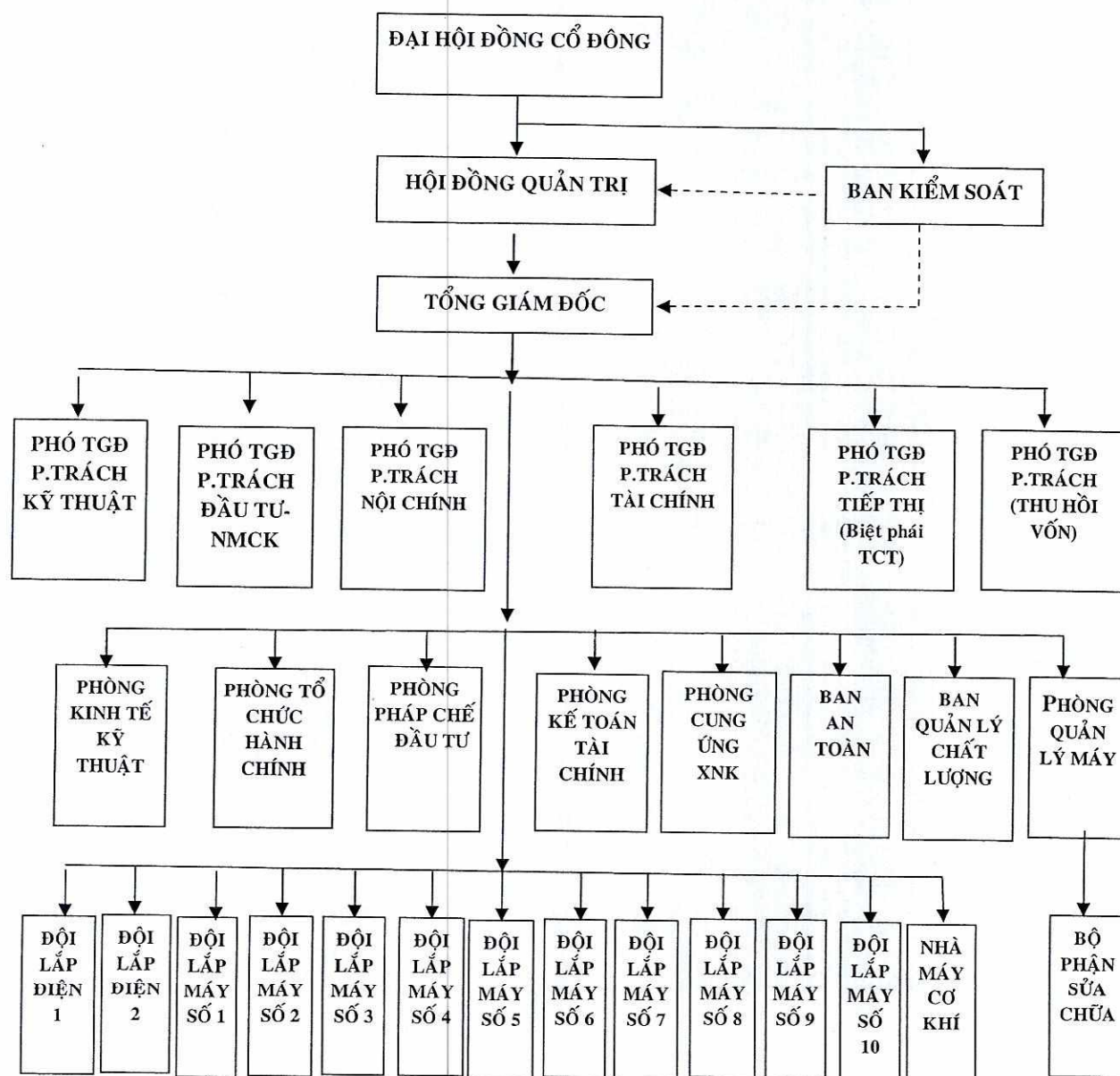
3.2 Địa bàn kinh doanh :

- Trụ sở chính: 138-140 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM

- Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1 tại Xã Phước Thiện, KCN Nhơn Trạch 1- Huyện Nhơn Trạch – Tỉnh Đồng Nai.

- Địa bàn kinh doanh : Các công trình Công ty thi công nằm rải rác khắp các tỉnh thành trên cả nước.

4. Thông tin về mô hình quản trị, kinh doanh và bộ máy quản lý:



5. Định hướng phát triển :

5.1 Các mục tiêu chủ yếu :

- Mục tiêu về thị trường: duy trì thị trường truyền thống gia công, chế tạo và lắp đặt thiết bị là chủ yếu. Phần đầu trở thành một trong những nhà thầu chế tạo và xây lắp lớn trong khu vực phía nam có khả năng thi công trọn gói các công trình lớn trong nước.

- Mục tiêu tài chính: Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định, đảm bảo mức lợi nhuận để tái đầu tư và phát triển doanh nghiệp. Điều cốt lõi của doanh nghiệp là hiệu quả sản xuất kinh doanh, tối đa hóa lợi nhuận. Việc đạt hiệu quả trong kinh doanh sẽ dung hòa được mối quan hệ giữa các cổ đông với các nhà quản trị công ty.

- Mục tiêu con người: ngoài việc đào tạo quản lý, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV trong Công ty. Bên cạnh đó cần phải giáo dục phẩm chất, đạo đức trong kinh doanh, có tâm huyết và trung thành với Công ty.

- Sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực sẵn có của Công ty.

- Đảm bảo quyền lợi và thu nhập của người lao động trong Công ty ổn định và tăng trưởng hàng năm.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Về thị trường: Cần đẩy mạnh các hoạt động marketing nhằm nâng cao mức tăng trưởng trong các lĩnh vực sản xuất và truyền tải điện, chế biến và phân phối các sản phẩm dầu mỏ, công nghiệp hóa chất thuộc các dự án trong nước .

Triển khai công tác nghiên cứu và chuẩn bị để tham gia chế tạo xuất khẩu và xây lắp ở nước ngoài dựa trên những khách hàng mà đã có quan hệ hợp đồng trước đây ở các dự án trong nước, như Siemen, MHI, Samsung. . . .

- Về sản phẩm: Nghiên cứu, đầu tư để tăng năng lực chế tạo thiết bị và năng lực xây lắp nhằm tăng tỷ trọng thực hiện của các dự án lên trên 5% giá trị đầu tư (Hiện nay chỉ thực hiện được dưới 5% giá trị trong một dự án), có thể chế tạo hoàn thiện một sản phẩm cho như một hàng hóa để cung cấp cho thị trường, thực hiện trọn gói các công trình hoặc dự án nhỏ.

- Về tài chính : Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư; phối hợp đồng bộ với các phòng ban và đội công trình trong công tác quản lý chi phí phục vụ thi công, nghiệm thu và đôn đốc việc thu hồi vốn công trình một cách kịp thời nhằm tăng vòng quay dòng vốn, phát huy dòng tiền một các hợp lý giảm thiểu vốn vay các tổ chức tín dụng để tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Về nhân lực: Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án; từ đó đề ra phương án tuyển dụng hoặc/và đào tạo nhằm bố trí sử dụng vào từng chức danh, vị trí, từng ngành nghề, từng công việc cho phù hợp. Phát huy năng lực làm việc của người lao động tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh. Thực hiện nghiêm túc việc

khoản sản phẩm đến từng tổ sản xuất, tối đa hóa khả năng sáng tạo trong lao động sản xuất của cán bộ công nhân viên động viên tinh thần làm việc tích cực và nâng cao trình độ quản lý điều hành sản xuất của mọi thành viên trong doanh nghiệp.

6. Các rủi ro: không

II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2017

1. Tình hình hoạt động SXKD:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh 2017

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%) So với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	457.000	337.691	73,89%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	300	21	7,00%
3	Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu	%	0,07%	0.006%	0,09%
4	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn ĐL	%	0,63%	0,04%	0,07%
5	Nộp ngân sách	Tr.đồng	20.000	62.244	311,22%
6	Đầu tư	Tr.đồng	8.500	504	5,93%

1.2 Những nhân tố ảnh hưởng:

a. Thuận lợi:

- Ngoài các công trình chuyển tiếp từ các năm trước chuyển sang năm 2017 với giá trị khoản 593 tỷ đồng, đảm bảo được một phần công việc trong năm 2017 như: Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1, Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu, Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2... Bên cạnh đó, Công ty cũng đã ký được hợp đồng một số dự án như: Dự án chống ngập tại Tp.Hồ Chí Minh (80 tỷ đồng), Chế tạo dầm cầu thép cầu vượt ngã 6 Gò Vấp (21 tỷ đồng), Nhà máy cà phê Long An (6 tỷ đồng), Nhà máy nhiệt điện Ô Môn (24,6 tỷ đồng), Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1- tổ máy số 2 (64 tỷ đồng), Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 mở rộng (28 tỷ đồng) và Nhà máy Tôn Đông Á (8 tỷ đồng)....

b. Khó khăn:

- Cạnh tranh với các nhà thầu trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực cơ khí lắp máy đang ngày càng quyết liệt hơn.

- Các phần việc chế tạo thiết bị tại nhà máy cơ khí LILAMA 45.1 trong năm 2017 rất ít. Bên cạnh đó, việc thi công lắp đặt thiết bị tại dự án nhà máy nhiệt điện Long Phú, Sông Hậu và Thái Bình đều bị chậm tiến độ so với hợp đồng đã ký kết dẫn đến Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017 đã đề ra.

- Một số công trình có phiếu giá thanh toán hoặc đã hoàn thành nhưng Chủ đầu tư không có tiền thanh toán hoặc chậm trễ trong khâu giải ngân, làm ảnh hưởng đến tình hình thu hồi công nợ và tăng thêm gánh nặng về tài chính Công ty.

- Một số công trình đã hoàn thành bàn giao, đưa vào sử dụng, đã thanh quyết toán hợp đồng và hết doanh thu nhưng vẫn còn treo chi phí SXKD dở dang rất lớn trên sổ sách kế toán, chưa được kết chuyển giá vốn xác định kết quả sản xuất kinh doanh. Ngoài ra còn một số công trình mới hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng cho chủ đầu tư, chưa được quyết toán nhưng còn tồn chi phí SXKD dở dang trên sổ kế toán lớn hơn nhiều so với giá trị doanh thu dự kiến còn thu được

- Chi phí bảo hiểm đối với người lao động, lãi vay vốn chiếm tỷ trọng cao trong giá thành sản phẩm.

- Công tác quản lý thi công, quản lý dự án tại các công trường chưa hiệu quả dẫn đến năng suất lao động đang còn ở mức thấp.

- Vấn đề nguồn nhân lực, máy móc thiết bị thi công vẫn là rào cản đối với quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tình hình tài chính của công ty rất khó khăn, nhiều khoản nợ đã đến hạn hoặc quá hạn thanh toán, tỷ lệ Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu quá cao (vốn điều lệ 48 tỷ đồng). Nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh chủ yếu phụ thuộc vào vay ngân hàng và Tổng Công ty, chịu lãi suất cao. Trong năm 2017, chi phí lãi vay phải trả chiếm khoản 10,48% trên doanh thu (khoản 35.378 triệu đồng) và chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm khoản 4,65% trên doanh thu (khoản 15.699 triệu đồng) nên ảnh hưởng lớn tới kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

2. Tổ chức nhân sự:

2.1 Ban Giám đốc:

TT	Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
1	<p>Ông Đặng Bá Cường</p> <p>- Ngày tháng năm sinh</p> <p>- Nơi sinh</p> <p>- Quốc tịch</p> <p>- Trình độ chuyên môn</p> <p>- Chức vụ công tác tại Công ty</p> <p>- Chức vụ tại các tổ chức khác</p> <p>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</p> <p>+ Đại diện phần vốn nhà nước</p> <p>+ Cá nhân</p>	<p><i>Miễn nhiệm ngày 19/8/2017</i></p> <p>30/8/1963</p> <p>Hà Tĩnh</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư điện</p> <p>Tổng Giám đốc, kiêm thành viên HĐQT</p> <p>Không</p> <p>1.028.000 CP, chiếm 21,417%VĐL</p> <p>1.008.000CP, chiếm 21,000%VĐL</p> <p>20.000 CP, chiếm 0,417%VĐL</p>

TT	Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
2	<p>Ông Nguyễn Bá Súng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu <p>+ Cá nhân</p>	<p>Bổ nhiệm ngày 19/8/2018</p> <p>18/08/1967</p> <p>Hà Tây</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư</p> <p>Tổng Giám đốc</p> <p>Chủ tịch HĐQT Cty CP LILAMA 45.4</p> <p>649 CP, chiếm 0,014%VĐL</p> <p>649 CP, chiếm 0,014%VĐL</p>
TT	Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
2	<p>Ông Nguyễn Quang Huy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu <p>+ Cá nhân</p>	<p>Chuyển công tác 8/2/2017</p> <p>02/01/1976</p> <p>Hà Tây</p> <p>Việt Nam</p> <p>Cử nhân kinh tế</p> <p>Phó Tổng Giám đốc, kiêm thành viên HĐQT</p> <p>Không</p> <p>5.714 CP, chiếm 0,119%VĐL</p> <p>5.714 CP, chiếm 0,119%VĐL</p>
TT	Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
3	<p>Ông Trần Nam Tiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu 	<p>12/09/1973</p> <p>Việt Yên, Bắc Giang</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư cơ khí chế tạo máy</p> <p>Phó Tổng Giám đốc</p> <p>Không</p> <p>649 CP, chiếm 0.014%VĐL</p>
TT	Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
4	<p>Ông Nguyễn Quang Bình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu 	<p>18/12/1964</p> <p>Đông Hưng – Thái Bình</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư thông gió</p> <p>Phó Tổng Giám đốc, kiêm thành viên HĐQT</p> <p>Không</p> <p>17.169 CP, chiếm 0.357%VĐL</p>

TT	Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
5	<p>Ông Vũ Trọng Hiên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu 	<p>03/11/1963</p> <p>Thanh Miện-Hải Dương</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư chế tạo máy</p> <p>Phó Tổng Giám đốc</p> <p>Không</p> <p>1.180 CP, chiếm 0.024%VĐL</p>
6	<p>Ông Hoàng Sĩ Nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu 	<p>01/05/1970</p> <p>Diễn Bình, Diễn Châu, Nghệ An</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư cơ khí</p> <p>Phó Tổng Giám đốc</p> <p>Không</p> <p>1.180 CP, chiếm 0.024.%VĐL</p>
7	<p>Ông Nguyễn Văn Thịnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu 	<p>30/07/1959</p> <p>Kim Thy – Hưng Yên</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư cơ khí động lực</p> <p>Phó Tổng Giám đốc</p> <p>Không</p> <p>1.475 CP, chiếm 0.031%VĐL</p>
8	<p>Ông Hà Hoàng Giang</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu 	<p>04/09/1982</p> <p>Phú Thọ</p> <p>Việt Nam</p> <p>Cử nhân kinh tế</p> <p>Kế Toán Trưởng</p> <p>Không</p> <p>Không</p>

2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty:

- Tính đến ngày 31/12/2017 Công ty có 1.123 lao động, trong đó: 33 nữ, kỹ sư và cử nhân 167 người và cao đẳng 28 người.

- Chính sách đối với người lao động:

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2017 là: 9,9 triệu đồng/người/tháng tăng hơn năm trước là 19.2%
- Về tiền lương: Công ty đang áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động với công ty. Đối với công nhân trực tiếp sản xuất, áp dụng lương khoán theo khối lượng công việc hoàn thành trong tháng. Đối với cán bộ nhân viên gián tiếp, nghiệp vụ hưởng lương theo công việc và căn cứ vào trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao.
- Các chính sách bổ sung tiền lương nhân dịp lễ, tết, thưởng thi đua lao động sản xuất, tiền ăn ca cho người lao động được công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động yên tâm công tác.
- Công tác BHXH, BHYT.... Được Công ty thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật. Trang thiết bị an toàn và bảo hộ lao động cũng như đào tạo hướng dẫn về an toàn lao động được công ty trang bị đầy đủ cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công: Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2017 là 504 triệu đồng, chủ yếu cấp cho NM cơ khí LILAMA 45.1.

- Đầu tư xây dựng cơ bản : Trong năm 2017, do tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn nên Công ty không triển khai đầu tư thêm các dự án mới, chỉ tập trung giải quyết các vấn đề tồn đọng của 2 dự án: khu nhà ở CBCNV Công ty CP LILAMA 45.1 và dự án nhà máy thủy điện Sardeung.

- Vừa qua được sự đồng ý của HĐQT công ty Nghị quyết số 16/2017/CT/HĐQT ngày 27/04/2017 và được sự đồng ý chủ trương của HĐQT Tổng công ty lắp máy Việt Nam tại Nghị quyết số 173/NQ-HĐQT ngày 24/04/2017, công ty đã ký hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA45.1/TAN THANH ngày 04/05/2017 với Công ty TNHH đầu tư xây dựng Tân Thanh về việc: Hoàn trả chi phí đầu tư xây dựng “Dự án thủy điện Sardeung”, chi phí hoàn trả là 32 tỷ đồng, thời hạn thực hiện hợp đồng dự kiến hết quý 4/2017, đến nay công ty đã nhận được tiền cọc hợp đồng số tiền là 7,5 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Thực hiện 2017	Tỷ lệ TH 2017/2016
-----	----------	----------------	----------------	--------------------

Báo cáo thường niên năm 2017

1	Tổng giá trị tài sản	816.960.247	731.873.261	89,58%
2	Doanh thu thuần	555.183.695	337.691.320	60,83%
3	Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	2.194.285	2.790.451	127,17%
4	Lợi nhuận khác	(1.894.103)	(2.769.228)	146,20%
5	Lợi nhuận trước thuế	300.181	21.222	7,07%
6	Lợi nhuận sau thuế	240.145	16.978	7,07%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	50	4	8,00%

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2016	Thực hiện 2017
Về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,006	1,003
- Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	0,464	0,345
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	93,552	92,800
- Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	6,448	7,200
Chỉ tiêu năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	Lần	1,338	0,725
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	%	67,957	46,141
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	0,029	0,002
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,043	0,005
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	0,456	0,032
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	0,500	0,035

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần: tại ngày 31/12/2017

- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 4.800.000 cổ phiếu
- + Cổ phiếu phổ thông : 4.800.000 cổ phiếu
- + Cổ phiếu ưu đãi, cổ phiếu quỹ : không
- + Cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 4.800.000 cổ phiếu

+ Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng : không

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu vốn cổ đông của Công ty CP LILAMA 45.1 chốt số tại ngày 31/12/2017

Stt	Danh mục	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Tổng Cty Lắp Máy VN	2.448.000	24.480.000.000	51,00
2	Cổ đông khác	2.352.000	23.520.000.000	49,00
	- Cổ đông khác	2.352.000	23.520.000.000	49,00
	Tổng cộng	4.800.000	48.000.000.000	100,00

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu : không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

5.5 Các chứng khoán khác : không có

III- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Báo cáo đánh giá của Ban Giám Đốc :

1.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%) So với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	457.000	337.691	73,89%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	300	21	7,00%
3	Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu	%	0,07%	0.006%	0,09%
4	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn ĐL	%	0,63%	0,04%	0,07%
5	Nộp ngân sách	Tr.đồng	20.000	62.244	311,22%
6	Đầu tư	Tr.đồng	8.500	504	5,93%

Trong năm 2017, công ty tiếp tục thi công các công trình như: Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4, Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu, Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1, chế tạo dầm thép cầu vượt ngã 6 Gò Vấp và các phần việc tại nhà máy cơ khí.... Hầu hết các công trình đều đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, chất lượng của chủ đầu tư đã đề ra.

Công ty đã và đang tiếp tục đôn đốc hoàn thiện các hồ sơ nghiệm thu giai đoạn cuối và hoàn tất hồ sơ quyết toán các công trình như: Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn, Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, sửa chữa máy bay thân rộng Hangar A75, Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1, lắp đặt đường ống Đức Hòa-Long An. . . Nhanh chóng thu hồi vốn các công trình đã hoàn thành để thanh toán lương CBCNV, BHXH.....

Công tác quản lý thi công và quản lý nguồn nhân lực tại các công trình chưa thật sự hiệu quả dẫn đến năng suất lao động còn rất thấp.

1.2 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

1.2.1 Tình hình tài sản

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	%
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	597.184	698.652	(101.468)	(14,52)
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	6.124	51.611	(45.487)	(88,13)
2- Các khoản phải thu ngắn hạn	199.456	270.911	(71.455)	(26,38)
3- Hàng tồn kho	391.604	376.130	15.474	4,11
4- Tài sản ngắn hạn khác	-	-	-	-
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	134.689	118.308	16.381	13,85
1- Tài sản cố định	38.659	42.048	(3.389)	(8,06)
2- Tài sản dài hạn khác	96.030	76.260	19.770	25,92
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	731.873	816.960	(85.087)	(10,42)

- Tổng tài sản cuối năm giảm 10,42% chủ yếu là do giảm các khoản như: tiền và các khoản tương đương tiền giảm 45.487 triệu đồng tương đương 88,13%. Bên cạnh đó, trong năm 2017 hàng tồn kho tăng 15.474 tỷ đồng tương đương 4,11% do các khoản chi phí triển khai dự án Long Phú 1 nhưng chưa hoàn thành để nghiệm thu, xuất hóa đơn và kết chuyển giá vốn hàng bán trong năm.

- Đồng thời các khoản phải thu ngắn hạn giảm 71.455 triệu đồng tương đương 26,38% nguyên do trong năm 2017 Công ty đã thu hồi được các khoản nợ tồn đọng và thu hồi cho phần khối lượng hoàn thành của các Công trình như: Nhà máy thủy điện Đắk Glun, Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4, Nhà máy nhiệt điện Long Phú....

1.2.2 Tình hình nợ phải trả và nguồn vốn:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	%
A- NỢ PHẢI TRẢ	679.175	764.279	(85.104)	(11,14)

Báo cáo thường niên năm 2017

1- Nợ ngắn hạn	595.110	694.788	(99.678)	(14,35)
2- Nợ dài hạn	84.065	69.491	14.574	20,97
B- NGUỒN VỐN	52.698	52.681	17	0,03
1- Vốn chủ sở hữu	52.698	52.681	17	0,03
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	731.873	816.960	(85.087)	(10,42)

- Do đặc thù của ngành xây lắp, việc nghiệm thu – thanh quyết toán công trình thường kéo dài, ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tài chính của Công ty. Việc duy trì tình hình SXKD hiện tại Công ty cần huy động một lượng vốn lớn từ các tổ chức tín dụng như ngân hàng và Tổng Công ty Lắp máy VN. Do vậy tại thời điểm 31/12/2017 vốn vay/ vốn CSH gấp 4,72 lần lần, con số này khá cao, vì vậy rủi ro về tài chính của Công ty rất lớn.

1.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức như:
- Hoàn thiện các quy chế quản lý Công ty phù hợp với giai đoạn khó khăn hiện nay
- Tăng cường công tác quản lý về: nhân sự, phương tiện thi công, tài chính, kỹ thuật...
- Đào tạo đội ngũ CBCNV chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ...

1.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Phấn đấu trở thành nhà đầu tư uy tín trong nước, đặc biệt là khu vực phía Nam trong lĩnh vực chế tạo cơ khí và xây lắp cơ khí, điện
- Thực hiện trọn gói các gói thầu có quy mô nhỏ và vừa
- Phát triển thị trường ra nước ngoài bao gồm cả chế tạo và lắp đặt, phấn đấu trở thành nhà cung cấp một số thiết bị xuất khẩu thuộc lĩnh vực nhiệt điện, dầu khí.

1.5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán: không có

2 Báo cáo đánh giá của HĐQT:

2.1 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Xây dựng được bộ máy điều hành từ Ban Tổng giám đốc đến các đội tổ sản xuất phối hợp với các phòng ban nghiệp vụ một cách đồng bộ, nhịp nhàng và hiệu quả. Chú trọng hỗ trợ và giải quyết kịp thời mọi vướng mắc tại các công trình Công ty đang thi công, tránh trường hợp không để khách hàng, chủ đầu tư phàn nàn về chất lượng thi công. Hàng tháng, hàng quý HĐQT phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức các cuộc họp giao ban với các trưởng bộ phận, đội trưởng các đơn vị sản xuất nhằm đánh giá tình hình thực tế tại từng thời điểm từ đó đưa ra những giải pháp kịp thời. Trên cơ sở đó đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ cho kỳ tiếp theo.

2.2 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám Đốc:

Ban Tổng Giám Đốc và các bộ phận quản lý thực hiện đúng chức năng quản lý, điều hành trong mọi hoạt động SXKD của Công ty, luôn tuân thủ đúng pháp luật, triển khai đúng Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và HĐQT, luôn chú trọng công tác quản trị rủi ro, phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà phát triển bền vững cho những năm tiếp theo.

2.3 Kế hoạch, định hướng phát triển của HĐQT

- Phân đầu thực hiện tốt các mục tiêu – chiến lược của Công ty đề ra trong giai đoạn 2017-2020

- Tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT theo điều lệ của Công ty.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống quy chế quản lý nội bộ và triển khai thực hiện nhất quán tại các đơn vị, công trình trực thuộc.

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm và mở rộng thị trường ra nước ngoài.

III – QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

1.1 Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
1	Ông Ngô Văn Phùng - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu + Đại diện phần vốn nhà nước + Cá nhân	14/02/1964 Xã Ngõa Đông, Tân Kỳ, Nghệ An Việt Nam Cử nhân kinh tế Chủ tịch HĐQT 1.460.000 CP, chiếm 30,417 %VĐL 1.440.000 CP, chiếm 30,000%VĐL 20.000 CP, chiếm 0,417% VĐL
2	Ông Đặng Bá Cường	(Thông tin chi tiết tại Ban Tổng Giám đốc)
3	Ông Nguyễn Quang Huy	(Thông tin chi tiết tại Ban T. Giám đốc) <i>Miễn nhiệm thành viên HĐQT 8/2/2017</i>
4	Ông Nguyễn Quang Bình	(Thông tin chi tiết tại Ban Tổng Giám đốc) <i>Miễn nhiệm thành viên HĐQT 12/6/2017</i>
5	Bà Phạm Thị Phương Anh - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch	<i>Miễn nhiệm ngày 12/6/2017</i> 20/11/1962 Hà Tĩnh Việt Nam

Báo cáo thường niên năm 2017

	<ul style="list-style-type: none"> - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu 	<ul style="list-style-type: none"> Cử nhân QTKD Thành viên HĐQT 31.180 CP, chiếm 0,65%VĐL
6	<p>Ông Nguyễn Ngọc Lê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu 	<ul style="list-style-type: none"> Bổ nhiệm từ 12/6/2017 .../.../1962 Huế Việt Nam Kỹ sư cơ khí Trưởng P.Kỹ Thuật, Thành viên HĐQT 826 CP, chiếm 0,0172%VĐL
7	Ông Hà Hoàng Giang	<ul style="list-style-type: none"> (Thông tin chi tiết tại Ban Tổng Giám đốc) Bổ nhiệm thành viên HĐQT từ 12/6/2017
8	Hoàng Sĩ Nhân	<ul style="list-style-type: none"> (Thông tin chi tiết tại Ban Tổng Giám đốc) Bổ nhiệm thành viên HĐQT từ 12/6/2017

1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

1.3 Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2017 HĐQT công ty đã tổ chức các cuộc họp với nội dung như sau:

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
I	Biên bản họp của HĐQT trong năm 2017		
1	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác chăm lo đời sống người lao động trong dịp Tết Nguyên Đán 2017. - Công tác nhượng bán một số tài sản không phát huy hiệu quả để thu hồi vốn. - Công tác bổ nhiệm lại. 	01/2017/CT/HĐQT	04/01/2017
2	<ul style="list-style-type: none"> - Các mặt hạn chế còn tồn tại 2016, giải pháp khắc phục trong năm 2017 và các năm tiếp theo, - Công tác thẩm định giá các bất động sản của LILAMA 45.1. 	03/2017/CT/HĐQT	23/02/2017

Báo cáo thường niên năm 2017

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
3	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Kết quả SXKD năm 2016, KH năm 2017, - Phê duyệt tổng quỹ lương thực hiện năm 2016, thanh toán tiền lương phép & ăn ca năm 2016. - Thông qua BCTC năm 2016 đã được kiểm toán, - Thông qua bán và thuê lại tài sản là thuê tài chính đối với 02 xe cầu Sany 50 tấn. - Thông báo QĐ của HĐQT TCT LM VN miễn nhiệm Mr Huy thôi làm người đại diện phần vốn của TCT tại LILAMA 45.1, điều chỉnh số vốn của Mr Huy sang Mr Phùng + Mr Cường. - Thông qua CT bổ nhiệm lại chức vụ TGD, PTGD, KTT. - Thông qua công tác tổ chức ĐHCĐ năm 2017. 	06/2017/CT/HĐQT	29/03/2017
4	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác tổ chức ĐHCĐ năm 2017. 	11/2017/CT/HĐQT	12/04/2017
5	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị thỏa thuận bồi thường chi phí đầu tư xây dựng dự án nhà máy thủy điện Sardeung. - Giao TGD Công ty thương thảo, ký kết HĐ thỏa thuận. 	15/2017/CT/HĐQT	27/04/2017
6	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác chuẩn bị họp ĐHCĐ năm 2017. 	17/2017/CT/HĐQT	09/05/2017
7	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác chuẩn bị họp ĐHCĐ năm 2017. 	18/2017/CT/HĐQT	29/05/2017
8	<ul style="list-style-type: none"> - HĐQT họp phiên đầu tiên nhiệm kỳ III (2017-2022) - Bầu Chủ tịch HĐQT. 	20/2017/CT-HĐQT	12/06/2017

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
9	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 của Ông Đặng Bá Cường. - Ông Đặng Bá Cường vẫn tiếp tục điều hành hoạt động SXKD của Công ty đến khi có nhân sự mới thay thế. - HĐQT giới thiệu Ông Hoàng Sĩ Nhân, Ông Trần Nam Tiến, Ông Nguyễn Ngọc Lê để bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc LILAMA 45.1. 	23/2017/CT-HĐQT	22/06/2017
10	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Cán bộ chủ chốt Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 về công tác cán bộ - Lấy phiếu tín nhiệm cán bộ để bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1. 	25/2017/CT-HĐQT	23/06/2017
11	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập tổ công tác kiểm tra, xác minh làm rõ và xử lý các nội dung Đơn kiến nghị liên quan đến Ông Nguyễn Ngọc Lê. - Công tác, bổ sung hoàn thiện các hồ sơ Quyết toán tổng quỹ lương thực hiện năm 2016. 	26/2017/CT-HĐQT	03/07/2017
12	<ul style="list-style-type: none"> - Không giới thiệu Mr Lê để bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty CP LILAMA 45.1. 	30/2017/CT-HĐQT	03/08/2017
13	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 đối với Ông Đặng Bá Cường; - Đồng ý với phương án giới thiệu của TCT để bổ nhiệm Ông Nguyễn Bá Súng, sinh ngày 18/08/1967, Kỹ sư cơ khí, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.4, bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 thay Ông Đặng Bá Cường và xin ý kiến chỉ đạo của Đảng bộ Công ty. 	31/2017/CT-HĐQT	17/08/2017
14	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý bổ nhiệm Ông Nguyễn Bá Súng, Kỹ sư cơ khí, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.4 giữ chức vụ Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 kể từ ngày 19/08/2017. 	33/2017/CT-HĐQT	18/08/2017

Báo cáo thường niên năm 2017

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
15	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm 2017;- Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2017, kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2017;- Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017;- Thông qua BCTC 6 tháng đầu năm 2017;- Thoái vốn của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP tại Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	34/2017/CT-HĐQT	24/08/2017
16	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về thực hiện kế hoạch SXKD 9 tháng đầu năm 2017, kế hoạch SXKD Q4 và cả năm 2017;- Thông qua lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2017;- Thông qua chủ trương thế chấp một phần diện tích đất tại dự án khu 6.8ha;- Thông qua lộ trình thu hồi các khoản phải thu tồn đọng chậm thu hồi và hướng xử lý các khoản không có khả năng thu hồi;- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch năm 2017, xây dựng kế hoạch 2018-2020 của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP;- Công tác ban hành “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1” và “Phân định trách nhiệm và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1”.	40/2017/CT-HĐQT	09/10/2017
17	<ul style="list-style-type: none">- Công tác bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Ban, Giám đốc NMCK LILAMA 45.1;- Công tác thư ký HĐQT.	43/2017/CT-HĐQT	23/10/2017

Báo cáo thường niên năm 2017

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
18	<p>- Nội dung 1: Phê duyệt giá, phương thức bán thanh lý tài sản cần bán thanh lý của Công ty năm 2017 theo tờ trình số 23.11/TT-HĐQT/2017 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tổng Giám đốc Công ty (đính kèm hồ sơ đề nghị thanh lý của Hội đồng thanh lý tài sản Công ty).</p> <p>- Nội dung 2: Các nội dung báo cáo theo chỉ đạo tại văn bản số: E5774/CV-HĐQT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Tổng Công ty Lắp máy Việt nam – CTCP để Người đại diện phân vốn của Tổng Công ty tại Công ty, HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty báo cáo Tổng Công ty vào ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo thông báo số 423/CV-HĐQT ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Tổng Công ty (đính kèm báo cáo).</p> <p>- Nội dung 3: Công tác quản lý, điều hành của Công ty tuân thủ theo Quy định của Pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.</p>	46/2017/BBH-HĐQT	27/11/2017
II	HĐQT Công ty ban hành và triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT năm 2017		
1	- Thông qua miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP LILAMA 45.1 đối với Ông Nguyễn Quang Huy (bằng hình thức phiếu lấy ý kiến các TV HĐQT bằng văn bản)	02/2017/CT/HĐQT	10/02/2017
2	- Chỉ đạo công tác thẩm định giá các bất động sản của LILAMA 45.1	04/2017/CT/HĐQT	23/02/2017
3	- Thông qua miễn nhiệm chức vụ Trưởng Phòng KTKT đối với Ông Trần Nam Tiến, Miễn nhiệm chức vụ Đội Trưởng - Đội Lắp máy số 5 đối với Ông Nguyễn Ngọc Lê.	05/2017/CT/HĐQT	24/03/2017
4	<p>- Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2016;</p> <p>- Thanh toán tiền phép và hỗ trợ tiền ăn ca năm 2016 cho người lao động. (Phiếu lấy ý kiến các TV HĐQT bằng văn bản).</p>	07/2017/CT/HĐQT	29/03/2017

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
5	- Thông qua bán và thuê lại tài sản là thuê tài chính đối với 02 xe cần trục bánh lốp Sany 50 tấn.	09/2017/CT/HĐQT	29/03/2017
6	- Thông qua Bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần LILAMA 45.1. Mr Cường, Mr Bình, Mr Giang, Mr Hiên, Mr Thịnh. - Thông qua nâng lương cán bộ Mr Cường, Mr Giang.	10/2017/CT/HĐQT	05/04/2017
7	- Thông qua nội dung chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.	12/2017/CT/HĐQT	12/04/2017
8	- Thông qua giá trị thỏa thuận bồi thường chi phí đầu tư xây dựng dự án n/m thủy điện SarDeung 32 tỷ đồng - Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Thanh.	13/2017/CT/HĐQT	14/04/2017
9	- Thông qua chuyển giao một phần diện tích đất tại NMCK LILAMA 45.1 cho Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP để trả nợ vay. (bằng hình thức phiếu lấy ý kiến các TV HĐQT bằng văn bản)	14/2017/CT/HĐQT	25/04/2017
10	- Giá trị thỏa thuận bồi thường chi phí đầu tư xây dựng dự án nhà máy thủy điện Sardeung. - Giao TGD Công ty thương thảo, ký kết HĐ thỏa thuận.	16/2017/CT/HĐQT	27/04/2017
11	- Thông qua những nội dung cơ bản tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2017.	19/2017/CT/HĐQT	29/05/2017
12	- Chấp thuận Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 của Ông Đặng Bá Cường. - Ông Đặng Bá Cường vẫn tiếp tục điều hành hoạt động SXKD của Công ty đến khi có nhân sự mới thay thế. - HĐQT giới thiệu Ông Hoàng Sĩ Nhân, Ông Trần Nam Tiến, Ông Nguyễn Ngọc Lê để bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc LILAMA 45.1	24/2017/CT-HĐQT	22/06/2017

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
13	<ul style="list-style-type: none">- Thành lập tổ công tác kiểm tra, xác minh làm rõ và xử lý các nội dung Đơn kiến nghị liên quan đến Ông Nguyễn Ngọc Lê.- Công tác bổ sung hoàn thiện các hồ sơ Quyết toán tổng quỹ lương thực hiện năm 2016.- Công tác đơn giá tiền lương năm 2017.	27/2017/CT-HĐQT	03/07/2017
14	<ul style="list-style-type: none">- Phê duyệt giới hạn tín dụng 2017-2018 tại BIDV Đồng Nai (bảng hình thức phiếu lấy ý kiến các TV HĐQT bằng văn bản)	28/2017/CT-HĐQT	02/08/2017
15	<ul style="list-style-type: none">- Phê duyệt giới hạn tín dụng 2017-2018 tại BIDV TP.HCM.	29/2017/CT-HĐQT	02/08/2017
16	<ul style="list-style-type: none">- Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 đối với Ông Đặng Bá Cường kể từ ngày 19/08/2017;- Đồng ý với phương án giới thiệu của TCT để bổ nhiệm Ông Nguyễn Bá Sùng, sinh ngày 18/08/1967, Kỹ sư cơ khí, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.4, bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 thay Ông Đặng Bá Cường và xin ý kiến chỉ đạo của Đảng bộ Công ty.	32/2017/CT-HĐQT	17/08/2017
17	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả thực hiện KH SXKD 6 tháng đầu năm 2017;- Kế hoạch SXKD, đầu tư 6 tháng cuối năm 2017;- BCTC 6 tháng đầu năm 2017;- Quỹ lương kế hoạch 2017.	35/2017/CT-HĐQT	24/08/2017
18	<ul style="list-style-type: none">- Triển khai chỉ đạo thực hiện một số công tác theo phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT 6 tháng cuối năm 2017.	36/2017/CT-HĐQT	24/08/2017

Báo cáo thường niên năm 2017

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
19	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ghi nhận báo cáo kết quả các chỉ tiêu SXKD, tình hình đầu tư 9 tháng đầu năm 2017 của Tổng Giám đốc Công ty; - Thông qua chủ trương điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch doanh thu quý 4 và cả năm 2017; - Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam là đơn vị thực hiện việc kiểm toán BCTC năm 2017; - Thông qua chủ trương thế chấp một phần diện tích đất tại dự án khu nhà ở CBCNV (khu 6.8ha) cho Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai, giao Tổng Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức ký kết Hợp đồng thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến hoạt động thế chấp với Ngân hàng; - Thống nhất phân công Ông Hà Hoàng Giang – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng chủ trì thực hiện phối hợp với Ban Tổng Giám đốc triển khai triển khai thực hiện theo nội dung Công văn số 374/CV-HĐQT ngày 02/10/2017 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP. 	41/2017/CT-HĐQT	09/10/2017
20	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chủ trương lộ trình thu hồi các khoản phải thu tồn đọng chậm thu hồi và hướng xử lý các khoản không có khả năng thu hồi. 	42/2017/CT-HĐQT	09/10/2017
21	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Ban, Giám đốc NMCK LILAMA 45.1; 	44/2017/CT-HĐQT	23/10/2017

STT	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
22	<p>- Nội dung 1: Phê duyệt giá, phương thức bán thanh lý tài sản cần bán thanh lý của Công ty năm 2017 theo tờ trình số 23.11/TT-HĐQT/2017 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tổng Giám đốc Công ty (đính kèm hồ sơ đề nghị thanh lý của Hội đồng thanh lý tài sản Công ty).</p> <p>- Nội dung 2: Các nội dung báo cáo theo chỉ đạo tại văn bản số: 374/CV-HĐQT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Tổng Công ty Lắp máy Việt nam – CTCP để Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty, HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty báo cáo Tổng Công ty vào ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo thông báo số 423/CV-HĐQT ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Tổng Công ty (đính kèm báo cáo)</p> <p>- Nội dung 3: Công tác quản lý, điều hành của Công ty tuân thủ theo Quy định của Pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.</p>	47/2017/CT-HĐQT	27/11/2017
23	Phê duyệt giá, phương thức bán thanh lý tài sản (lần 2) theo tờ trình số 27.12/TT-HĐQT/2017 ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tổng Giám đốc Công ty (đính kèm hồ sơ đề nghị thanh lý của Hội đồng thanh lý tài sản Công ty).	48/2017/CT-HĐQT	10/01/2018

1.4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

1.5 Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị doanh nghiệp: không có

2. Ban kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Tô Thị Hoàng Oanh	Trưởng ban	-	-	Miễn nhiệm 12/6/2017
2	Nguyễn Đức Toàn	Trưởng ban	-	-	Bổ nhiệm 12/6/2017
3	Lê Đình Khanh	Thành viên	-	-	Miễn nhiệm 12/6/2017
4	Nông Thị Hồng Nhung	Thành viên	-	-	Bổ nhiệm 12/6/2017
6	Nguyễn Văn Thành	Thành viên	-	-	

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2017, Ban kiểm soát tổ chức 3 cuộc họp với các nội dung:

- Kiểm tra đánh giá tình hình triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ Đông năm 2017
- Kiểm tra tình hình thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước, của Công ty về hạch toán kế toán, quản lý tài chính và quản lý đầu tư XDCB trong 6 tháng đầu năm 2017.
- Kiểm tra tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, nhận xét đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đối với việc SXKD trong năm 2017.

Ban kiểm soát công ty đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ của Công ty: giám sát, kiểm tra, thẩm tra báo cáo tài chính và hoạt động SXKD của Công ty nhằm đảm bảo tính chính xác, trung thực về hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc:

TT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	Lương	Thù Lao	Tổng thu nhập	Ghi chú
1	Ngô Văn Phùng	Chủ tịch HĐQT	237.517.343		237.517.343	
2	Đặng Bá Cường	TGD kiêm thành viên HĐQT	154.553.111	33.800.000	188.353.111	Miễn nhiệm từ 19/8/2017
3	Nguyễn Bá Sừng	TGD	91.129.945		91.129.945	Bổ nhiệm 19/8/2017
4	Nguyễn Ngọc Lê	Thành viên HĐQT	130.898.160	23.200.000	154.098.160	Bổ nhiệm từ 12/6/2017
5	Nguyễn Quang Bình	Phó TGD kiêm thành viên HĐQT	220.029.682	18.800.000	238.829.682	Miễn nhiệm TV HĐQT từ 12/6/2017
6	Nguyễn Quang Huy	Phó TGD kiêm thành viên HĐQT	20.163.000	4.900.000	25.063.000	Chuyển công tác 10/2/2017
7	Hoàng Sĩ Nhân	Phó TGD kiêm thành viên HĐQT	204.836.159	23.200.000	228.036.159	Bổ nhiệm TV HĐQT từ 12/6/2017
8	Hà Hoàng Giang	KTT kiêm thành viên HĐQT	222.847.447	23.200.000	246.047.447	Bổ nhiệm TV HĐQT từ 12/6/2017
9	Phạm Thị Phương	Thành viên	80.052.865	18.800.000	98.852.865	Miễn nhiệm

Báo cáo thường niên năm 2017

	Anh	HDQT				từ 12/6/2017
10	Vũ Trọng Hiên	Phó TGĐ	213.380.028		213.380.028	
11	Nguyễn Văn Thịnh	Phó TGĐ	212.011.220		212.011.220	
12	Trần Nam Tiến	Phó TGĐ	209.745.959		209.745.959	
13	Dương Thị Hải	Thư ký HDQT	165.744.185	30.000.000	195.744.185	Miễn nhiệm 1/11/2017
14	Đình Trọng Năng	Thư ký HDQT	33.637.273	6.000.000	39.637.273	Bỏ nhiệm 1/11/2017
15	Tô Thị Hoàng Oanh	Trưởng ban KS	68.752.412		68.752.412	Miễn nhiệm 12/6/2017
16	Nguyễn Đức Toàn	Trưởng ban KS	86.269.826		86.269.826	Bỏ nhiệm 12/6/2017
17	Lê Đình Khanh	Ủy viên Ban KS		16.200.000	16.200.000	Miễn nhiệm 12/6/2017
18	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban KS	113.075.868	36.000.000	149.075.868	
19	Nông Thị Hồng Nhưng	Ủy viên Ban KS		19.800.000	19.800.000	Bỏ nhiệm 12/6/2017
	Tổng cộng		2.464.644.483	253.900.000	2.718.544.483	

3.2 Hợp đồng hoặc giao dịch cổ phiếu với cổ đông nội bộ: không có

3.3 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định về quản trị Công ty theo qui định của Luật pháp Nhà nước.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán (đính kèm 21 trang)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Bá Lăng